

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1087: Nói “Nhu Lai”, Nói “Cụ Túc Tướng”, Hiền Thị Tánh Tuy Vô Tướng Nhưng Cũng Chẳng Phải Không Có Tướng (Phản Hạ)

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 095)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nói “Nhu Lai”, nói “Cụ túc tướng”, hiền thị tánh tuy vô tướng, nhưng cũng chẳng phải không có tướng. Nói đến “Cụ túc tướng”, người nghe có thể lĩnh hội trong câu ngẫm chứa ý nghĩa tu phước đức. Người chứng Tánh ắt không đoạn diệt tướng, vả lại còn tu phước đức để quảng độ chúng sanh.】

Tiếp theo giảng rằng, “người chứng Tánh”, chứng tánh chính là thành Phật, minh tâm kiến tánh. Người thành Phật ắt không đoạn diệt tướng, tức là nói, người thành Phật nhất định sẽ rất nỗ lực tinh tấn giáo hóa chúng sanh, tu phước, rộng độ chúng sanh. Tôi nói với các đồng tu, rộng độ chúng sanh tất cả chúng ta thấy đều có phần, hơn nữa tất cả đều có thể làm được, không phải là không thể làm, mà hoàn toàn có thể làm. Lại nói đến việc nếu quý vị thực sự phát tâm hoằng dương Phật pháp, thì phước báo đó càng lớn hơn nữa, tự lợi lợi tha, thù thắng vô cùng. Chánh pháp nhất định phải có người hoằng dương, nếu không có người hoằng dương, Phật pháp ở thế gian này sẽ đoạn diệt. Do đó có thể biết, nếu là bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp, thì đây là phước báo bậc nhất ở thế xuất thế gian, không có gì thù thắng hơn điều này.

Thế nhưng, bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp, nhân duyên đó thật không dễ dàng, quá đổi khó được. Những năm đầu Dân Quốc, cư sĩ Âu Dương Cán Vô sáng lập Chi Na Nội Học Viện ở Nam Kinh, thời gian chỉ có hai năm. Những vị Đại pháp sư, Đại cư sĩ giảng kinh hoằng pháp đầu thời Dân Quốc, hầu hết đều từ Nội Học Viện mà ra, chỉ trong hai năm! Thực sự đã tiếp nối huệ mạng của chư Phật, đây quả thật là vô lượng công đức. Cho nên cái duyên này tương đối không dễ, bởi vì quý vị cần phải có kinh phí, có cơ sở, có đội ngũ giảng sư, có học trò, thiếu một duyên cũng không cách nào thành tựu, rất không dễ dàng!

Phải làm sao đây? Thật ra mà nói, có một phương pháp, đó là chúng ta tự khuyên chính mình, tự khuyên chính mình đứng ra giảng kinh thuyết pháp. Lời này nếu ở thuở trước thì khó, thực sự là khó khăn, nhưng ở hiện tại thì có thể làm được.

Chúng ta xem trong cuốn “Niệm Phật Luận” của Pháp sư Đàm Hư, thấy có một vị cư sĩ tên là Trịnh Tích Tân. Tuổi của Trịnh Tích Tân chưa lớn lắm, ông là một thương nhân, làm nghề kinh doanh buôn bán. Về sau, nghe Lão Pháp sư Đàm Hư giảng kinh, nghe xong sinh tâm hoan hỷ, ông liền bỏ luôn việc buôn bán, không làm kinh doanh nữa, theo Lão Pháp sư học giảng “Kinh Di Đà”, ông chỉ biết giảng đúng một bộ “Kinh Di Đà”. Học một bộ kinh không khó, học giảng một thứ, sau khi học thành thạo rồi, ông liền đi khắp nơi giảng “Kinh Di Đà”, đi đến các vùng quê. Vùng quê không có ai đến, các vị Đại pháp sư hiếm khi có dịp về được tận vùng thôn quê. Người nghe kinh ở quê không nhiều, năm, sáu người, mười người, tám người đã là vô cùng quý báu rồi, đã là nhiều lắm rồi. Ở thôn này giảng xong một bộ, lại sang thôn khác, quanh năm suốt tháng ông chuyên đi ra ngoài giảng “Kinh A Di Đà”, đi khắp nơi giảng “Kinh A Di Đà”, chỉ biết giảng đúng một bộ đó. Về sau khi vãng sanh, ông vãng sanh ngay lúc đang đi giảng kinh, ông dự tri thời chí (biết trước lúc mất). “Kinh Di Đà” giảng xong, trong số đó có vài người bạn tốt, chính là những người bạn tốt đã thỉnh ông đến giảng kinh, ông bèn bàn bạc với vài người đó, nhờ họ thuê giúp mình một căn nhà. Ông nói: “Tôi sắp phải đi rồi!” Bạn hỏi: “Ông đi thì còn thuê nhà làm gì?” Ông bảo không phải đi đến nơi khác, mà là đi đến thế giới Tây phương Cực Lạc. Những người bạn đó hỏi ông: “Ông thật sự có nắm chắc không?” “Thật sự nắm chắc!” Thế thì không thành vấn đề, cứ đến nhà tôi là được rồi! Điều không kiêng kỵ, không hề kiêng cử gì cả. Ở trong nhà người bạn, họ dọn dẹp sạch sẽ một căn phòng, ông ngồi xếp bằng trên giường, cáo biệt mọi người, nhờ mọi người niệm Phật tiễn ông vãng sanh. Những người bạn này mới nói với ông, những người vãng sanh trước đây, trước lúc ra đi thường làm vài bài kệ, làm vài bài thơ, để lại cho đại chúng làm kỷ niệm, ông cũng không thể ngoại lệ, cũng phải để lại vài bài kệ cho chúng tôi chứ. Cư sĩ Trịnh liền nói: “Không cần đâu, nhìn dáng vẻ của tôi thế này chính là kỷ niệm tốt nhất rồi.” Nói xong, mọi người niệm Phật cho ông, chưa đến một khắc đồng hồ, một khắc là mười lăm phút, ông đã ra đi, tự tại như thế đó, không hề ốm đau. Chỉ nhờ học giảng “Kinh Di Đà”!

Hiện tại quý vị muốn học giảng “Kinh Di Đà”, không khó! Có băng ghi âm “Kinh Di Đà” để nghe, chuyên tâm nghe cuộn băng này, cuộn băng này nếu nghe một trăm biến, hai trăm biến, tự nhiên quý vị sẽ biết giảng thôi, có gì khó khăn đâu! Thâm nhập một môn. Trước đây tôi ở Los Angeles, ở Los Angeles có một vị cư sĩ tên là Triệu Lập Bồn, mười mấy năm trước, ông nghe tôi giảng “Kinh Kim Cang”, giảng “Kinh Lục Tổ Đàn”. Trước kia tôi giảng “Kinh Kim Cang” trong thời gian ngắn, một tháng là giảng viên mãn; “Kinh Lục Tổ Đàn” hình như cũng một tháng giảng viên mãn, khoảng hai mươi mấy, ba mươi buổi. Ông có được hai bộ băng ghi âm này của tôi, nghe rất hoan hỷ, bèn nói với tôi: “Thưa Pháp sư, các bộ kinh khác của Thầy con đều không muốn nghe nữa, con chỉ nghe hai bộ này, con lão thật niệm Phật cầu sanh Tịnh độ.” Ông đến hỏi tôi: Có được không? Tôi nói: Được, không có vấn đề gì. Về sau, khi ông ấy chuyên tâm vào bộ kinh này, hình như qua hai năm sau tôi lại đến Los Angeles, ông đến thăm tôi, ông nói: Hai bộ băng này ông đã nghe được hai mươi sáu biến. Tôi nói: “Ông đã rất thuần thục rồi, chắc hẳn có thể giảng được rồi”, ông nói có thể. Ông vốn là giáo sư đại học, nay đã nghỉ hưu. Ông có thể giảng được rồi, tôi liền bảo ông: Ông hãy tiếp tục đi nghe lại, nghe cho tròn một trăm biến. Ông thật sự nghe lời, hai bộ kinh này ông nghe hơn một trăm biến, hiện tại đi khắp nơi ở Mỹ giảng kinh. Có người thỉnh ông giảng “Kinh Kim Cang”, giảng “Kinh Lục Tổ Đàn”, ông liền đi ngay, giảng rất hay. Mùa hè năm nay nếu tôi tổ chức tọa đàm Phật học ở Mỹ, tôi dự định thỉnh ông đến giảng, xếp cho ông một tiết học, thỉnh ông đến giảng, ông rất có kinh nghiệm, không khó! Lập đi lập lại hết biến này đến biến khác, không khó! Thuở xưa khó, thuở xưa quý vị nghe một vị Pháp sư giảng kinh, nghe xong không nhớ, cầu Pháp sư giảng lại cho quý vị một lần nữa là chuyện không thể nào, làm gì có vị Pháp sư nào giảng cho quý vị mười lần, hai mươi lần, tuyệt đối là không thể nào.

Hiện nay có băng ghi âm, thật là tốt! Quý vị có thể nghe một trăm biến, nghe hai trăm biến, làm sao có chuyện học không được? Chỉ cần quý vị có một mục tiêu, một phương hướng, tôi học một bộ kinh, tương lai tôi chuyên giảng bộ kinh này, thì không ai là không thành tựu. Đi đến đâu để giảng? Cư sĩ Lâm cũng không thỉnh quý vị, vậy đến đâu để giảng? Tìm những người bạn mà quý vị quen biết, đến nhà họ để giảng, ba người, năm người đều được, đâu cần phải đông người, dần dần pháp duyên sẽ thù thắng thôi, cho nên kết pháp duyên rất quan trọng. Phải biết rằng, ngày thường nên kết duyên nhiều một chút, tặng kinh sách, tặng băng ghi âm để kết duyên nhiều vào, duyên kết được nhiều,

tương lai thính chúng của quý vị sẽ đông đúc. Thính chúng là nhờ vào duyên phận, không có duyên phận, thì giảng hay đến mấy cũng không có người đến nghe, không có duyên! Người có duyên rất sâu, dẫu giảng không thật sự hay lắm, nhưng thính chúng vẫn luôn chật kín chỗ, vì họ có duyên với người ấy, thính chúng bèn thích người ấy, chuyện này quả thật không có cách nào lý giải được. Thuở trước khi chúng tôi mới học giảng kinh, chúng tôi có hơn hai mươi đồng học, pháp duyên thù thắng nhất là cư sĩ Lâm Khán Trị. Bà giảng không thực sự hay lắm, tôi cảm thấy những gì bà giảng không bằng tôi, thế nhưng thính chúng của bà lại đông hơn tôi, thính chúng của tôi không nhiều bằng bà, là duyên! Bà có duyên với những người đó. Do vậy, nhất định phải rộng kết thiện duyên, điều này cực kỳ quan trọng!

Cho nên hy vọng các đồng tu phải phát tâm. Bắt đầu học, đừng học quá dài, hãy học đoạn ngắn. Những bộ kinh dài như “Kinh Vô Lượng Thọ” rất dài, quý vị học một phẩm thôi, rất tốt! Ví dụ “Kinh Vô Lượng Thọ”, chúng ta chuyên học phẩm thứ sáu “A Di Đà Phật bốn mươi tám nguyện”, chuyên học phần này, như vậy rất tốt, có thể đi khắp nơi để giảng, tôi chỉ giảng một phẩm. Hoặc giả như thời khóa tối đã được định trong Tịnh tông chúng ta, khóa tối là từ phẩm thứ 32 đến 37, sáu phẩm kinh này đều không dài, đều rất ngắn, giảng phần này cũng vô cùng tốt! Phần này là dạy người “đoạn ác tu thiện, trì giới niệm Phật”. Cho nên chúng ta giảng, phải có một trọng điểm, có một trung tâm, có tông chỉ, có mục tiêu, có phương hướng, học đúng một thứ. Bất luận là tại gia hay xuất gia đều nên học. Tại gia đã nghỉ hưu, lớn tuổi rồi, không có việc gì làm, nghỉ hưu rồi thật sự mà nói là rất buồn chán. Tôi có rất nhiều bạn bè, đồng nghiệp, đồng học đã nghỉ hưu, tuổi của họ có người lớn hơn tôi, gặp mặt đều lắc đầu, không có việc gì làm, ngồi ăn chờ chết, thật bi thương! Chúng tôi nghe qua mà thấy thật đau xót! Thật sự là ngồi ăn chờ chết. Cho nên chi bằng chuyên tâm học giảng một bộ kinh, bộ kinh này thành thật mà nói, đừng học quá nhiều, giảng viên mãn trong vòng bảy ngày. Quý vị chỉ cần học thuần thục một bộ, giảng viên mãn trong vòng bảy ngày, vậy thì con người quý vị khi già nghỉ hưu rồi, quý vị vẫn có việc để làm, đi khắp nơi giảng kinh, đi khắp nơi được người hoan nghênh, cuộc sống tuổi già trải qua tốt đẹp nhường nào, thật là quá ý nghĩa! Học được cách giảng một bộ kinh, không cần dài, bảy ngày là đủ rồi. Quý vị nếu thật sự học được rồi, thì rất nhiều nơi ở Malaysia hiện đang mong mỏi có người đến giảng kinh, nhưng tìm không ra người. Quý vị có thể mỗi năm đến Malaysia đi tuần tự lưu diễn mười mấy nơi, một nơi đến giảng một lần,

cũng coi như là đi tham quan du lịch, thì cuộc sống đó trôi qua mới thật tự tại, thật hết sức mỹ mãn, sẽ khiến người khác phải ngưỡng mộ quý vị, đây cũng là một phần của cuộc sống. Học một thứ, ban đầu học giảng, hãy tìm người thân bạn bè của quý vị, một người, hai người cũng có thể giảng cho họ nghe, đây chính là tu phước đức, rộng độ chúng sanh.